

Bản án số: 124/2019/HS-ST

Ngày: 27/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tạo
2. Ông Hoàng Văn Hạnh

Thư ký phiên tòa:

Ông Hà Ngọc Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Lan Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/HSST ngày 25/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2019/HSST-QĐ ngày 10/5/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2019/QĐST-HS ngày 23/5/2019 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN S, sinh năm 1985; ĐKKHKT: xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Bác sỹ; văn hoá: 12/12; con ông Trần Văn Q; con bà Trần Thị O; Vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Danh chỉ bản: 000000040, lập ngày 22/12/2018, Công an quận Cầu Giấy; **Tiền án, tiền sự:** không; Bắt quả tang ngày 22/12/2018; ngày 28/12/2018 Hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Người làm chứng:* Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1989; Trú tại: xã X, huyện T, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 1h00' ngày 22/12/2018, tại khu vực trước cửa Nhà hợp số 2 phố H, phường M, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Mai Dịch phát hiện TRẦN VĂN S có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an đã thu giữ: 01 (một) túi nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng trong túi áo khoác trước ngực bên trái S đang mặc. Tại chỗ S khai: Tinh thể màu trắng là ma túy “đá” của S mua về để sử dụng. Cơ quan Công an đã niêm phong tang vật và đưa S về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của S: 01 (một) điện thoại ASUS màu xanh đen, số

thuê bao: 0962.999.996.

Kết luận giám định số 9715/KLGD-PC09 ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong thu giữ của S là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,238 gam.

Tại cơ quan công an, TRẦN VĂN S khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 16h30' ngày 21/12/2018, S đi đến khu vực V rồi gặp và mua được 01 túi nilong ma túy “đá” của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng. Mua xong, S cất túi ma túy trên vào túi áo khoác trước ngực bên trái S đang mặc rồi đi dự sinh nhật của một người bạn quen biết xã hội ở khu vực L. Đến khoảng 0h20' ngày 22/12/2018, S bắt xe taxi do anh Trần Văn Đ điều khiển chở từ khu L về khu vực H để tìm nhà nghỉ sử dụng ma túy cùng với người bạn xã hội tên là T có số điện thoại 0522.873.866. Khi S đến trước cửa Nhà hợp số 2 phường M, vừa xuống xe thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Việc S mang theo ma túy trong người S không nói cho anh Đ biết. Xét nghiệm nước tiểu của S cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Anh Trần Văn Đ khai: Anh là lái xe taxi, khoảng 0h20' ngày 22/12/2018, S thuê anh Đ chở đến khu vực ngõ 20/14 Hồ Tùng Mậu. Khi đến nơi, S xuống xe thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Việc S mang ma túy trong người anh Đ không biết.

Lời khai của TRẦN VĂN S phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ.

Đối với anh Trần Văn Đ, tài liệu điều tra thể hiện: Anh Đ không biết việc S mang theo ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho S và đối tượng T rủ S sử dụng ma túy có số điện thoại 0522.873.866, tra cứu tại Công ty Viễn thông Vietnam Mobile không có thông tin của chủ thuê bao. Mặt khác, do S không biết nhân thân lai lịch các đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Chiếc điện thoại ASUS màu xanh đen, số thuê bao: 0962.999.996, S khai dùng chiếc điện thoại trên để liên lạc với T về việc sử dụng ma túy.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKSCG ngày 18/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố TRẦN VĂN S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 119/CT-VKSCG ngày 18/4/2019 và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy

thu giữ. Tịch thu sung công 01 điện thoại thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 1 giờ 00 phút, ngày 22/12/2018, tại khu vực trước cửa Nhà hợp số 2 tổ 21 Mai Dịch, ngõ 20/14 Hồ Tùng Mậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, TRẦN VĂN S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,238 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Hành vi của TRẦN VĂN S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo S sinh năm 1985, văn hóa 12/12, đã tốt nghiệp đại học. Với độ tuổi, trình độ văn hóa và sự tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tệ nạn ma túy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm hại đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi 07 ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2018 đến ngày 28/12/2018). Xét bị cáo lần đầu phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý tang vật vụ án và án phí: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo cho tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại di động của bị cáo dùng vào việc liên lạc để sử dụng ma túy nên tịch thu sung công. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

TRẦN VĂN S – sinh năm 1985

Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: TRẦN VĂN S 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi 07 ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2018 đến ngày 28/12/2018).

2. Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

Xử lý vật chứng: Đối với số vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy – Biên bản giao nhận vật chứng số 168 GN/THA-CA ngày 19/4/2019 được xử lý như sau:

-Tịch thu tiêu hủy 01(một) Phong bì niêm phong có chữ ký của TRẦN VĂN S và Giám định viên Nguyễn Văn Hùng, trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 01 phong bì niêm phong có chứa: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,238 gam.

-Tịch thu sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng ASUS màu xanh đen, có sim số: 0962.999.996.

Bị cáo TRẦN VĂN S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận bản án:

- Bị cáo;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
- UBND xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã T, huyện T, TP Hà Nội
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Hải